

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 11  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST  
Ngày 29-8-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Ngọc Liêm

2. Ông Nguyễn Văn Trí

**- Thư ký phiên tòa:** Lê Nguyễn Phương Vy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 đối với bị cáo:

Lê Thanh T, sinh ngày 25/7/1979, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp MH, xã NM, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thái H (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1959; anh, chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; vợ Lê Thị Kim T, sinh năm 1981; có 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 21/02/2025 đến nay, tại Phân Trại tạm giam khu vực Chợ Mới..

+ *Bị hại:* Dương Văn G, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp MH, xã NM, tỉnh An Giang (vắng mặt);

+ *Người làm chứng:*

- Bà Dương Thị Kim N, sinh năm 1994 (vắng mặt);

- Ông Đặng Văn M, sinh năm 1960 (vắng mặt);

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/02/2024, Lê Thanh T (đã uống rượu) điều khiển xe mô tô biển số 67L4-8958 chạy giữa đường từ cầu Mỹ Hòa về hướng bến đò Sơn Đốt thuộc xã NM, huyện CM. Trên đường đến khu vực ấp NA, xã NM thì va chạm với xe mô tô biển số 67L2-585.27 do Dương Văn Giang chở vợ là Dương Thị Kim N chạy hướng ngược lại, điễm va chạm trên phần đường của Giang đang điều khiển xe. Hậu quả, G bị chấn thương vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành Phố Hồ Chí Minh, N không thương tích, T bị thương tích nhẹ ở đầu gối trái.

\* Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67L2-585.27 đã trả cho Dương Văn Giang; 01 xe mô tô biển số 67L4-8958 của Lê Thanh T.

\* Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 02/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, ghi nhận:

- Hiện trường được xác định xảy ra tại đoạn đường nhựa, bằng phẳng, mặt đường rộng 4,5m, không có vạch kẻ đường, nằm trong khu vực dân cư sinh sống đông đúc, phương tiện lưu thông thường xuyên.

- Quá trình khám nghiệm, tiến hành theo hướng cầu MH đi phà Mương Ranh, điễm mốc là trụ điện số 302A/PC14-650, lề chuẩn là lề đường bên trái. Vị trí các phương tiện được đánh số theo thứ tự như sau:

+ Xe mô tô biển số 67L4-8958 – vị trí số 01

+ Xe mô tô biển số 67L2-58527 – vị trí số 02

+ Khu vực xảy ra va chạm – đánh dấu X

- Đồ vật, tài liệu, tài sản phương tiện, tang vật, dấu vết thu được:

+ Vị trí số 01: Xe mô tô biển số 67L4-8958, sau khi xảy ra tai nạn ngã nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng vào lề chuẩn, đuôi xe hướng vào lề phải, mặt yên xe hướng về phà Mương Ranh, trực trước xe cách lề chuẩn 2,63m, trực sau xe cách lề chuẩn 3,45m và cách điễm mốc 6,4m.

+ Vị trí số 02: Xe mô tô biển số 67L2-585.27, sau khi xảy ra tai nạn ngã nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng vào lề phải, đuôi xe hướng về lề chuẩn, mặt yên xe hướng về phà Mương Ranh, trực trước xe, cách lề chuẩn 2,16m, cách trực trước xe mô tô biển số 67L4-8958 là 0,46m và cách điễm mốc là 5,2m, trực sau xe cách lề chuẩn 1,33m và cách điễm mốc 4,65m.

+ Vị trí X: Khu vực xảy ra va chạm nằm giữa bánh xe trước của xe mô tô biển số 67L4-8958 với bánh xe trước của xe mô tô biển số 67L2-585.27.

\* Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 02/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, ghi nhận:

Xe mô tô biển số 67L4-8958

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Bánh xe trước và hai nhíp giảm sóc trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.
- Cung chắn bùn trước bị bể hoàn toàn.
- Ốp nhựa đèn chiếu sáng bên trái bị bể kích thước (8 x 5)cm.
- Nắp trước tay lái và nắp sau tay lái bị bung sút.
- Ốp nhựa màu đen của cổ xe có hai vết nứt bể dài 18cm và 09cm.
- Yếm chắn gió bên phải bể hoàn toàn.
- Yếm chắn gió bên trái bể một phần.
- Cần số bị cong từ trước ra sau.
- Mặt ngoài bên trái lớp xe trước có vết trượt, kích thước (5,5 x 1)cm, cách chữ “A” trong dãy chữ “CASUMINA” là 4,5cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, đèn, phanh không hoạt động.

\* Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 02/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, ghi nhận:

Xe mô tô biển số 67L2-585.27

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Vành bánh xe trước bị công vênh, biến dạng.
- Mặt ngoài bên trái lớp xe trước có vết trượt màu đen dài 32cm, cách chữ N của chữ “NYLON” 04cm.
- Đầu cung chắn bùn trước có vết nứt dài 2,5cm.
- Mặt ngoài bên trái cung chắn bùn trước bám dính chất màu đen và đỏ.
- Ốp nhựa đèn tín hiệu bên trái bị bể hoàn toàn.
- Yếm chắn gió bên trái bị bể, móp thụng theo hướng từ trước ra sau.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hộp số, đèn, phanh không hoạt động.

\* Kết luận giám định số 1326/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Xe mô tô mang biển số 67L4-8958 và xe mô tô mang biển số 67L2-585.27 có xảy ra va chạm với nhau. Vị trí va chạm tại phía trước bên trái xe mô tô mang biển số 67L4-8958 với phía trước bên trái xe mô tô mang biển số 67L2-585.27.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe mô tô mang biển số 67L4-8958 và xe mô tô mang biển số 67L2-585.27 trên khu vực giữa đường tại phía trước đầu xe mô tô 67L2-585.27. Tâm vị trí va chạm (đánh dấu số 3) cách lề đường bên phải (hướng phà Mương Ranh - chợ Nhơn Mỹ) là 2m, cách trụ điện số 476CM-306 (trụ cũ là 302A) là 4,8m, cách trục bánh trước xe mô tô 67L2-585.27 là 0,5m, cách trục bánh sau xe mô tô 67L4-8958 là 1,5m.

\* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 208/24/KLTTCT-TTPY ngày 19/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Dương Văn Giang:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương sọ não:

+ Sẹo trán trái đến cung mày trái, kích thước (07 x 0.2) cm, sẹo lồi - lõm, màu hồng, bờ không sắc.

+ Nứt sọ thái dương trái.

+ Gãy cung gò má trái.

+ Vỡ kín xương mũi - sàng - bướm.

+ Máu tụ dưới màng cứng bán cầu não trái.

+ Dập não vùng trán, thái dương trái.

+ Xuất huyết dưới nhện, liềm não, lều tiểu não.

*Điều trị nội khoa.*

- Chấn thương mắt trái:

+ Tổn thương thần kinh thị, hoàng điểm.

+ Thị lực: mắt phải 10/10, mắt trái ST (-).

+ Teo gai thị, tổn thương hoàng điểm và võng mạc cạnh hoàng điểm.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Dương Văn G tại thời điểm giám định (áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư) là: 75%.

\* Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG.TTHS ngày 11/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới:

- Phụ T xe mô tô biển số 67L4-8958, bị thiệt hại, hư hỏng, trị giá: 1.460.000 đồng.

- Phụ T xe mô tô biển số 67L2-585.27, bị thiệt hại, hư hỏng, trị giá: 1.720.000 đồng.

\* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Thanh T ngày 02/02/2024: 0.190mg/L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới khởi tố, tạm giam Lê Thanh T để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSKV11 ngày 31 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a,b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của Bản cáo trạng và khai nhận: Khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, bị cáo T khai: Ngày 05/5/2023, bị Công an thành phố CĐ, tỉnh An Giang xử phạt 7.000.000 đồng, đã nộp phạt xong và bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng A1 trong thời gian 23 tháng, kể từ ngày 05/5/2023 đến hết ngày 05/4/2025; trong thời gian này, vào ngày 02/02/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67L4-8958 gây tai nạn cho Dương Văn Giang bị thương tích 75%. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin giam nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra bị hại Dương Văn Giang trình bày khai như nội dung vụ án đã nêu. Đã nhận 15.000.000 đồng tiền bồi thường của T, không yêu cầu T bồi thường thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt bổ sung: không.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Dương Văn G không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về phần xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô, biển số 67L4-8958, nhãn hiệu SPACEMAN, số loại C100, số máy:

VHRDECQ150FMG100000238, số khung: RMEDCG9ME5A000238 (đã qua sử dụng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **[2]. Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:**

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 02/2/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra đối với xe mô tô Biển số 67L4-8958 và xe ô tô Biển số 67L2-585.27. Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 208/24/KLTTCT-TTPY ngày 19/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, Bản kết luận giám định số 1236/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, Kết luận định giá tài sản số 34/KL- HDDG.TTHS ngày 19/11/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Thanh T ngày 02/02/2024.

Khoảng 10 giờ ngày 02/02/2024, Lê Thanh T (đã uống rượu), không giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 67L4-8958 chạy giữa đường từ cầu Mỹ Hòa về hướng bến đò Sơn Đốt thuộc xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới. Trên đường đến khu vực ấp Nhơn An, xã Nhơn Mỹ thì va chạm với xe mô tô biển số 67L2-585.27 do Dương Văn G chở vợ là Dương Thị Kim N chạy hướng ngược lại,

điểm va chạm trên phần đường của Giang đang điều khiển xe. Hậu quả, Giang bị chấn thương vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy với tổng tổn thương cơ thể là 75%.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 03 (một) năm tù đến 10 (mười) năm tù, là tội phạm rất nghiêm trọng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3.1]. Tai nạn giao thông là một gánh nặng cho xã hội, nhất là cho gia đình người bị thiệt hại, nó gây ra những mất mát đau thương mà không gì bù đắp được. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông trong vụ án này xuất phát từ việc bị cáo T điều khiển xe mô tô không giấy phép lái xe và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia”. Do bị cáo đi không đúng phần đường dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 67L585.27 do Dương Văn Giang điều khiển hậu quả hậu quả Giang bị thương tích 75%. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

[3.2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, trật tự công cộng và đặc biệt là xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây lo sợ, bất an cho người dân khi tham gia giao thông trên đường. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi không tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ khi điều khiển phương tiện giao thông là vi phạm pháp luật, có thể gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, vì xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng bị cáo vẫn cố ý không tuân thủ quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; hậu quả làm xảy ra tai nạn giao thông đường bộ thương tích cho bị hại 75%. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra đó là áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp như hiện nay.

[3.3.] Mặc dù bị hại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, nhưng trong thời gian gần đây, tình hình tai nạn giao thông đường bộ dẫn đến chết người trên địa bàn huyện Chợ Mới diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng. Do đó việc xét xử bị cáo là cần thiết nhằm đảm bảo yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương cũng như tuyên truyền người dân sống biết tôn trọng pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời

gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị hại không yêu cầu xử lý, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Văn G đã nhận tổng cộng 15.000.000 đồng tiền bồi thường. Quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô tải biển số 67L4-8958 của bị cáo T điều khiển gây tai nạn cho bị hại, xét thấy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: không.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo bị kết nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/02/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô, biển số 67L4-8958, nhãn hiệu SPACEMAN, số loại C100, số máy: VHRDECQ150FMG100000238, số khung: RMEDCG9ME5A000238 (đã qua sử dụng).

(Hiện vật chứng do Phòng Thi hành án khu vực 11 – An Giang quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/8/2025)

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 11;
- CQTHAHS Công an tỉnh An Giang;
- Phòng Thi hành án khu vực 11;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Dương**